

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị **Phan Thùy D** và anh **Nguyễn Sỹ Dũng H** về con chung, về tài sản.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21/06/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Phan Thùy D**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 06 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Phan Thùy D** - Sinh năm 1983

Địa chỉ: **khôi T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.**

Và anh **Nguyễn Sỹ Dũng H** - sinh năm 1983

Địa chỉ: **khôi T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.**

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/06/2024 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/06/2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Phan Thùy D** và anh **Nguyễn Sỹ Dũng H**.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị **Phan Thùy D** và anh **Nguyễn Sỹ Dũng H** thống nhất có ba con chung là cháu **Nguyễn Ngân K** – sinh ngày 14/07/2012; cháu **Nguyễn Khánh N** – sinh ngày 10/02/2015 và cháu **Nguyễn Sỹ Minh K1** – sinh ngày

18/5/2018. Ly hôn chị Phan Thùy D và anh Nguyễn Sỹ Dũng H thống nhất thỏa thuận: Giao ba con chung là cháu Nguyễn Ngân K – sinh ngày 14/07/2012; cháu Nguyễn Khánh N – sinh ngày 10/02/2015 và cháu Nguyễn Sỹ Minh K1 – sinh ngày 18/5/2018 cho chị Phan Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Sỹ Dũng H do chị Phan Thùy D không yêu cầu.

Anh Nguyễn Sỹ Dũng H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

1.3. Về quan hệ tài sản: Chị Phan Thùy D và anh Nguyễn Sỹ Dũng H thống nhất tài sản chung vợ chồng là chiếc xe ô tô Honda City BKS 37A 707.82 mang tên anh Nguyễn Sỹ Dũng H. Ly hôn chị D, anh H thống nhất thỏa thuận giao cho chị Phan Thùy D được quyền sử dụng, sở hữu chiếc xe ô tô Honda City BKS 37A 707.82 mang tên anh Nguyễn Sỹ Dũng H.

Anh H, chị D có trách nhiệm và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước để làm các thủ tục chuyển quyền sở hữu.

2. Về các vấn đề khác:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh
(theo Giấy CNKH số 02 ngày 05/01/2011)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến